TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ****** Số:**155**/2021/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** ***Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc*** ---------- *N, ngày 29 tháng 4 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG ,THÀNH PHỐ H

Căn cứ các Điều 29; khoản 2 Điều 39; Điều 149; Điều 212; Điều 213; Điều 396; và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 55, 81,82,83 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

Căn cứ Luật phí, lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, nộp, miễn ,giảm , quản lý và sử dụng án phí ,lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ thụ lý số 240/2021/TLST- HNGĐ ngày 06/04/2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau:

Người yêu cầu:

Chị Lê Anh Đ, sinh năm 1980

HKTT: Tổ dân phố T, phường D, huyện D, thành phố H.

Nơi ở: Số 513 B6 tập thể T, phường T, quận Đ, thành phố H.

Anh Nguyễn Minh H, sinh năm 1982

HKTT và nơi ở: Số 42 phố T, phường N, quận H, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] ***Về hôn nhân*** : Chị Lê Anh Đ và anh Nguyễn Minh H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 16/9/2008 tại UBND phường N, quận H, thành phố H. Anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2010 thì nảy sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung nên sinh nhiều cãi vã, tình cảm rạn nứt. Anh chị đã sống ly thân từ 24/12/2017 đến nay. Nay anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc nên thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] ***Về con chung***: Chị Lê Anh Đ và anh Nguyễn Minh H có 01 con chung là Nguyễn Hoàng N, sinh ngày 04/6/2007. Sau khi ly hôn, anh chị thỏa thuận chị Đ sẽ trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục cháu Hoàng N.

Về cấp dưỡng nuôi con, chị Đ không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

[3] ***Về tài sản, nhà ở chung và vay nợ chung:*** Anh chị xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] ***Về lệ phí*** : Chị Lê Anh Đ tự nguyện chịu cả 300.000 đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân:

- ***Về tình cảm***: Chị Lê Anh Đ và anh Nguyễn Minh H cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

- ***Về con chung***: Chị Lê Anh Đ và anh Nguyễn Minh H có 01 con chung là Nguyễn Hoàng N, sinh ngày 04/6/2007. Chị Đ là người trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục cháu N. Về cấp dưỡng nuôi con, chị Đ không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

- ***Về tài sản, nhà ở chung và nợ chung:*** Anh chị xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí: Chị Lê Anh Đ tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng án phí theo Biên lai thu số AA/2020/0011523 ngày 06/4/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Quận Hai Bà Trưng ;
- UBND Phường N, Q.Hai Bà Trưng, Hà Nội.
(Số 69 quyển 01/2008)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Khuất Thị Phương Lan